

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 589/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1992

Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1992

Cùng HKTT: Tổ 20 phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội ngày 25/9/2018, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 08/2020 thì hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp với nhau về tính cách. Nay, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, không thể khắc phục được, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh chị là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn giữa anh H, chị P là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị P xác nhận không có con chung nên Tòa án không xét.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị P cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị P tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và

Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản khi ly hôn ngày 18/11/2022 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị P
 - Về con chung: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị P xác nhận không có con chung nên Tòa án không xem xét.
 - Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.
 - Về công nợ chung: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị P cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2020/0018982 ngày 15/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Chị P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND p. Nghĩa Đô, q. Cầu Giấy, HN;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Tô Thanh Tú